

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST  
Ngày: 07-7-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Hải Âu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Út

Bà Nguyễn Thị Bích Phượng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Út - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Mỹ Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 06 năm 2022 đối với bị cáo:

**Huỳnh Bé L**, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Ấp Đông Nhất, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Chí Tiến, sinh năm 1964 và bà Phan Thị Khen, sinh năm 1966; Vợ: Huỳnh Thị Mộng C; Con có 02 người con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017; Anh chị em ruột 04 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình;

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 29/03/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Bà Lưu Thị Kim T, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Ấp Đông Nhất, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Ngô Thanh B, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Đông Nhất, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Bà Huỳnh Thị Mộng C, sinh năm 1988 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp Đông Nhất, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Bà Nguyễn Ngọc Sương, sinh năm 1951 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/02/2022, Huỳnh Bé L đi bộ từ nhà của mình đến nhà của chị Lưu Thị Kim T thuộc ấp Đông Nhất, xã B, huyện Đ tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nơi, L thấy nhà của chị T không có người, cửa sau bên phải không đóng nên đã lén lút đi vào trong. L đi vào phòng ngủ của chị T lục tìm tài sản trong tủ nhựa màu hồng thì phát hiện bên trong ngăn tủ trên cùng bên phải thấy có 01 (một) vỏ bao thuốc Jet, bên trong bao thuốc Jet có: 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara có trọng lượng 03 chỉ; 01 (một) mặt dây chuyền vàng 18 kara đính đá cẩm thạch màu xanh, trọng lượng 04 phân và 01 chiếc vòng vàng 18 kara trọng lượng 02 chỉ 01 phân, đính hột đá màu đỏ nên L lấy hết số vàng nêu trên bỏ vào túi quần bên phải, rồi đi về nhà. Sau đó, L đem số vàng vừa trộm được đến tiệm vàng Ngọc Sương tại khu phố 3, thị trấn Đ, huyện Đ bán cho bà Nguyễn Ngọc Sương với số tiền 16.500.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết 6.500.000 đồng, còn lại 10.000.000 đồng cất giữ. Cùng ngày chị T phát hiện bị mất tài sản nên trình báo Công an, qua mời làm việc L đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình và giao nộp cho Cơ quan Công an số tiền bán vàng còn lại cất giữ là 10.000.000 đồng.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số: 09/KL-HĐĐGTX ngày 14/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Long An, kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18 kara có trọng lượng 03 chỉ, trị giá 10.930.000 đồng; 01 (một) mặt dây chuyền vàng 18 kara đính đá màu xanh trọng lượng 04 phân, trị giá 1.457.333 đồng; 01 (một) chiếc vòng vàng 18 kara trọng lượng 02 chỉ 01 phân đính hột đá màu đỏ, trị giá 7.651.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 20.038.000 đồng.

Ngoài lần trộm cắp tài sản trên, trước đó L còn 01 lần lén lút vào nhà chị T lấy trộm tài sản. Cụ thể vào khoảng tháng 12/2021, L lén lút vào nhà chị T lấy cắp 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara có trọng lượng 03 chỉ và 01 mặt dây chuyền vàng 18 kara đính đá màu xanh trọng lượng 04 phân 03 ly để ngăn tủ trên cùng bên trái của tủ nhựa màu hồng, trong phòng ngủ của chị T rồi đem đến tiệm vàng Ngọc Sương bán cho chị Nguyễn Ngọc Sương với số tiền 9.000.000 đồng, số tiền trên L đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTX ngày 14/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Long An, kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18 kara có trọng lượng 03 chỉ, trị giá 10.930.000 đồng; 01 (một) mặt dây chuyền vàng 18 kara đính đá màu xanh trọng lượng 04 phân 03, trị giá 1.566.633 đồng. Tổng giá trị tài sản là 12.497.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSCĐ ngày 03/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Huỳnh Bé L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố. Bị cáo đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An khẳng định Cáo trạng số 22/CT-VKSCĐ ngày 03/6/2022 truy tố Huỳnh Bé L về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Bé L từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, chưa có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Đ tạm giữ: 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara có trọng lượng 03 chỉ, 01 mặt dây chuyền vàng 18 kara đính đá cẩm thạch màu xanh, trọng lượng 04 phân và 01 chiếc vòng vàng 18 kara trọng lượng 02 chỉ 01 phân, đính hột đá màu đỏ do do Lưu Thị Kim T đến tiệm vàng Ngọc Sương chuộc lại rồi giao nộp; Số tiền 1.500.000 đồng là số tiền chênh lệch khi cho chuộc vàng do Nguyễn Ngọc Sương giao nộp để trả lại cho chị T; số tiền 8.000.000 đồng do Huỳnh Bé L giao nộp để bồi thường thiệt hại cho bị hại. Hiện tất cả số tài sản trên đã giao trả lại cho chị Lưu Thị Kim T là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lưu Thị Kim T đã nhận lại tài sản bị mất, số tiền bồi thường thiệt hại, hiện chị không yêu cầu gì thêm và có đơn xin rút đơn yêu cầu xử lý hình sự nên không đề cập xem xét.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Bị cáo Huỳnh Bé L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, nhân chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa, thể hiện: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào trong khoảng thời gian từ tháng 12/2021 đến ngày 21/02/2022, Huỳnh Bé L đã 02 lần lén lút vào nhà chị Lưu Thị Kim T thuộc ấp Đông Nhất, xã B, huyện Đ, trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 32.535.000 đồng. Cụ thể: vào khoảng tháng 12/2021, L lấy trộm 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara có trọng lượng 03 chỉ và 01 mặt dây chuyền vàng 18 kara đính đá màu xanh trọng lượng 04 phân 03 ly, với tổng trị giá là 12.497.000 đồng và vào ngày 21/02/2022, L lấy trộm 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18 kara có trọng lượng 03 chỉ, 01 (một) mặt dây chuyền vàng 18 kara đính đá màu xanh trọng lượng 04 phân và 01 (một) chiếc vòng vàng 18 kara trọng lượng 02

chỉ 01 phân, đánh hột đá màu đỏ, với tối giá trị tài sản là 20.038.000 đồng. Hành vi trên của Huỳnh Bé L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi ấy không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa B, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân đối với việc quản lý tài sản của gia đình.

Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Bé L đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đủ định lượng cấu thành tội phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở L*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi nhận được trình báo của chị T, Công an đã mời L làm việc, qua làm việc bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của lần phạm tội ngày 21/02/2022, tuy nhiên bị cáo đã tự khai thêm hành vi phạm tội của mình diễn ra vào tháng 12/2021, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo đủ điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Tự thú*” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có các tình tiết giảm nhẹ khác cụ thể bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị hại đã bãi nại, có đơn rút yêu cầu xử lý hình sự đối với L, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù bị cáo là người có hoàn cảnh khó khăn nhưng bị cáo là người có sức khỏe, không bị khiếm khuyết về thân thể, lại trong độ tuổi lao động, lẽ ra bị cáo phải càng cố gắng làm việc, sống tốt để làm gương cho con cái nhưng bị cáo lại chọn lựa con đường vi phạm pháp luật, lấy đi tài sản mà người khác cực khổ mà có. Khi thực hiện xong hành vi phạm tội vào tháng 12/2021, nếu bị cáo biết ăn năn, hối cải, nghĩ cho gia đình mình thì bị cáo đã không thực hành thêm hành vi phạm tội ngày 21/02/2022, cả hai lần phạm tội điều đủ định lượng cấu thành tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định cần cách lý bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức rắn đe, giáo bị cáo thành người công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tạm giữ: 01 sợi dây chuyền vàng 18 kara có trọng lượng 03 chỉ, 01 mặt dây chuyền vàng 18 kara đánh đá cẩm thạch màu xanh, trọng lượng 04 phân và 01 chiếc vòng vàng 18 kara trọng lượng 02 chỉ 01 phân, đánh hột đá màu đỏ do do Lưu Thị Kim T đến tiệm vàng Ngọc Sương chuộc lại rồi giao nộp; Số tiền 1.500.000 đồng là tiền chênh lệch khi bà Sương cho chuộc vàng do Nguyễn Ngọc Sương giao nộp để trả lại cho chị T; số tiền 8.000.000 đồng do Huỳnh Bé L giao nộp để bồi thường thiệt hại cho

bị hại. Hiện tất cả số tài sản trên đã giao trả lại cho chị Lưu Thị Kim T là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lưu Thị Kim T đã nhận lại tài sản bị mất, số tiền bồi thường thiệt hại, hiện không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[7] Đối với bà Nguyễn Ngọc Sương là người đã mua vàng của bị cáo Huỳnh Bé L bán, nhưng khi mua bà Sương không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là đúng pháp luật.

[8] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Bé L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Bé L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Huỳnh Bé L **01 (một)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Huỳnh Bé L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bản án sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Hải Âu**